TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST- KDTM	*TP. H, ngày 22 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2020/TLST - KDTM ngày 07 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***/- Nguyên đơn:** Ngân hàng N và phát triển n.

Địa chỉ: số 02 Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th– Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đoàn Ninh Th

Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp, Ngân hàng N và phát triển n Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ: Số 793 Nguyễn Văn L, phường H, THÀNH PHỐ H, tỉnh Hưng Yên.

***/- Bị đơn:** Công ty cổ phần đầu tư Đ Hưng Yên.

Địa chỉ: Đầm Sen A, thôn A 2, xã L, TP H, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Xuân Q, sinh năm 1981.

Chức vụ: Tổng giám đốc.

HKTT: Xóm H, xã M, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

***/- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Vũ Xuân Q, sinh năm 1981.

HKTT: Xóm H, xã M, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Số tiền hiện công ty CP đầu tư Đ Hưng Yên, đại diện theo pháp luật là ông Vũ Xuân Q còn nợ Ngân hàng nvà phát triển n Việt Nam theo hợp đồng tín dụng số 01/2018/HĐTD-DUONGAN ngày 04/07/2018 và các phụ lục hợp đồng kèm theo tạm tính đến hết ngày 13/7/2020 tổng cộng số tiền là **4.670.903.233đồng**. Bao gồm: Dư nợ gốc vay số tiền là: 4.089.200.000 đồng và dư nợ lãi vay số tiền là: 581.703.233 đồng. Toàn bộ số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 14/7/2020 đến khi trả hết toàn bộ nợ gốc, thì Công ty CPĐT Đ Hưng Yên, còn phải chịu lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết.

+ Về thời hạn trả nợ tiền vay và thời hạn thanh toán toàn bộ khoản nợ:

- Các đương sự đã thỏa thuận, thống nhất: Công ty CP đầu tư Đ Hưng Yên, đại diện theo pháp luật là ông Vũ Xuân Q phải thanh toán toàn bộ các khoản nợ tiền vay (bao gồm nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn và các chi phí khác phát sinh liên quan nếu có) tại Ngân hàng Nvà phát triển n Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Hưng Yên, chậm nhất là vào ngày 31/10/2020.

- Lộ trình trả nợ như sau:

+ Chậm nhất ngày 31/08/2020, công ty CP đầu tư Đ Hưng Yên, đại diện theo pháp luật là ông Vũ Xuân Q sẽ phải thực hiện trả số tiền gốc 1.300.000.000đ và lãi tương ứng.

+ Chậm nhất ngày 31/10/2020, Công ty CP đầu tư Đ Hưng Yên, đại diện theo pháp luật là ông Vũ Xuân Q sẽ phải thực hiện trả nốt số tiền gốc và lãi còn lại cho Ngân hàng N và phát triển nViệt Nam, tại Ngân hàng nvà phát triển n Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Hưng Yên.

3. Về việc xử lý tài sản đảm bảo trong trường hợp Công ty CPĐT Đ Hưng Yên vi phạm thỏa thuận trả nợ nêu trên.

- Trường hợp Công ty cổ phần đầu tư Đ Hưng Yên, đại diện theo pháp luật là ông Vũ Xuân Q vi phạm một phần hoặc toàn bộ đối với bất kỳ một kỳ hạn trả nợ nào, theo thỏa thuận nêu trên, thì Ngân hàng nvà phát triển n Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại toàn bộ hoặc một phần các tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi toàn bộ hoặc một phần nợ gốc và lãi, phí cho Ngân hàng nvà phát triển n Việt Nam theo các hợp đồng thế chấp tài sản sau:

3.1. Hợp đồng thế chấp số 02/2018/HĐTC-DUONGAN ngày 8/8/2018.

+ Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất số R861750; Tờ bản đồ số 16; Thửa đất số 222; Địa chỉ thửa đất tại Xóm Ao Trạch, xã Dân Hòa, huyện K, tỉnh Hòa Bình; Diện tích 1.858 m^2 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00511 QSDĐ/KSTC do UBND huyện K cấp ngày 14/06/2004. Ngày 3/8/2018, tài sản được chuyển nhượng cho ông Vũ Xuân Q theo hồ sơ số: 001978.CN001. Tài sản được đăng ký thế chấp tại chi nhánh VPĐK đất đai huyện K, tỉnh Hòa Bình ngày 8/8/2018.

3.2.Hợp đồng thế chấp số 03/2018/HĐTC-DUONGAN ngày 5/12/2018

+ Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ688608; Tờ bản đồ số 03; Thửa đất số 162; Địa chỉ thửa đất tại Khu Y, phường B, quận H, TP Hà Nội; Diện tích 80,2 m^2 vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH-00540 do UBND quận Hà Đông cấp ngày 18/01/2011. Ngày 23/10/2018, tài sản được chuyển nhượng cho ông Vũ Xuân Q theo hồ sơ số: 1816002045BDCD.Tài sản được đăng ký thế chấp tại VPĐK đất đai chi nhánh quận H, Hà Nội ngày 5/12/2018.

3.3. Sau khi phát mại hết toàn bộ các tài sản đã thế chấp mà vẫn chưa đủ trả hết các khoản nợ cho Ngân hàng N và phát triển nViệt Nam, thì Công ty CP đầu tư Đ Hưng Yên, đại diện theo pháp luật là ông Vũ Xuân Q phải tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ đến khi trả hết toàn bộ nợ (gốc, lãi và các chi phí phát sinh liên quan (nếu có) tại Ngân hàng Nvà phát triển n Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Hưng Yên.

Nếu vẫn không trả hết toàn bộ nợ (gốc, lãi và các chi phí phát sinh liên quan (nếu có) thì Ngân hàng nvà phát triển n Việt Nam tiếp tục yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc sở hữu, sử dụng của Công ty cổ phần đầu tư Đ Hưng Yên và bất kỳ tài sản nào thuộc sở hữu, sử dụng của ông Vũ Xuân Q để thu hồi nợ theo cam kết bảo lãnh ngày 15/11/2018 của ông Vũ Xuân Q cho khoản vay của Công ty CP đầu tư Đ Hưng Yên tại Ngân hàng Nvà phát triển n Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Hưng Yên.

- Toàn bộ các chi phí phát sinh liên quan đến việc giải quyết vụ án tranh chấp thương mại giữa Ngân hàng nvà phát triển n Việt Nam với công ty CP đầu tư Đ Hưng Yên tại Tòa án nhân dân cấp có thẩm quyền, Công ty CP đầu tư Đ Hưng Yên, đại diện là ông Vũ Xuân Q chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ.

- Ngân hàng Nvà phát triển n Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Hưng Yên có trách nhiệm trả lại cho ông Vũ Xuân Q các giấy tờ liên quan đến tài sản bảo đảm, sau khi đã thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho các khoản vay của Công ty cổ phần đầu tư Đ Hưng Yên tại Ngân hàng.

*** Về án phí**: Công ty cổ phần đầu tư Đ Hưng Yên, đại diện theo pháp luật là ông Vũ Xuân Q phải nộp 59.354.516đ tiền án phí sơ thẩm kinh doanh thương mại.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng N và phát triển nViệt Nam, đại diện theo ủy quyền là Ông Đoàn Ninh Thanh 56.240.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm kinh doanh thương mại đã nộp, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0001119 ngày 07/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự THÀNH PHỐ H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân TP H;*
- *Chi cục THADS TP. H;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đỗ Quang Lịch